TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 23 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Duy Niên.

Bà Phạm Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Th Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: M), sinh ngày 04 tháng 01 năm 1983 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn VH, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Phạm Thị L; có hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 142/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2004 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 8 năm 2004 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự (đã chấp hành xong bản án). Bản án số 16/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù, khấu trừ 06 ngày tạm giữ, còn phải thi hành 01 năm 02 tháng 24 ngày tù, thời

hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự (Nguyễn Văn Th chưa chấp hành hình phạt tù của bản án, lý do: Ngày 26 tháng 4 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 68/2018/QĐ-CA thi hành án phạt tù đối với Th. Ngày 10 tháng 5 năm 2018, Th bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 11 tháng 6 năm 2018, Công an huyện V, tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 05/QĐ truy nã bị can đối với Th. Ngày 03 tháng 01 năm 2022, Th bị bắt theo quyết định truy nã); Nguyễn Văn Th bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 01 năm 2022 đến ngày 06 tháng 01 năm 2022 chuyển tạm giam từ đó cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

* **Bị hại**: Chị Đoàn Thị C, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn VV, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Đoàn Duy H, sinh năm 1954 (bố đẻ chị C); bà Trần Thị M, sinh năm 1960 (mẹ đẻ chị C); anh Lưu Văn A, sinh năm 1980 (chồng chị C); đều cư trú tại địa chỉ: Thôn VV, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (ông H, bà M có mặt)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**:

Cháu Lưu Thị Phương A, sinh ngày 16/9/2004; cháu Lưu Thị Minh Á, sinh ngày 05/8/2011; cháu Lưu Minh Q, sinh ngày 22/11/2012 (là con đẻ của chị C); đều cư trú tại địa chỉ: Thôn VV, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho cháu Phương A, cháu Minh Á và cháu Minh Q là anh Lưu Văn A, sinh năm 1980 (bố đẻ); cư trú tại địa chỉ: Thôn VV, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (anh A vắng mặt)

* **Người đại diện theo ủy quyền của ông H, bà M và anh An**: Anh Lưu Quang L, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn VV, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (anh L có mặt)

* **Người làm chứng**:

1. Chị Phạm Ngọc S, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 2, xã VĐ, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

2. Bà Vũ Thị M, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn 7, xã VĐ, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

3. Anh Đỗ Minh T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

4. Anh Bùi Trung T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn H, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

5. Ông Đồng Xuân T, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn 7, xã VĐ, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

6. Bà Phạm Thị N, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn 6, xã VĐ, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

7. Ông Phạm Mỹ T, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn 7, xã VĐ, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

8. Bà Lê Thị B, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn 7, xã VĐ, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th có Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19 tháng 11 năm 2015. Trưa ngày 30 tháng 11 năm 2017, Th ăn cơm, uống rượu tại nhà ông Bùi Văn T ở thôn VH, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình. Đến khoảng 13 giờ 25 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số đăng ký 29Y - 51XX có dung tích động cơ 110cm^3 đi trên đường trục thôn 7, xã VĐ, huyện V, tỉnh Thái Bình theo hướng từ trường M non xã VĐ về thôn 3 xã VĐ. Đoạn đường này cong, được đổ bê tông rộng 3,5 mét, không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Tính theo chiều đi của Th phần tiếp giáp với mép đường bên phải là lề đất rộng 0,9 mét, sau đó đến phần đất nhà các hộ dân có xây tường gạch bao; tiếp giáp với mép đường bên trái là lề đất rộng 02 mét có các cây rau, cỏ mọc cạnh sông Trục, lòng sông Trục thấp so với mặt đường 1,7 mét. Trong điều kiện trời sáng, tầm nhìn tại đoạn đường cong không bị che khuất trong phạm vi 24 mét, mật độ tham gia giao thông ít. Th điều khiển xe mô tô đi ở phần giữa đường với tốc độ khoảng 30 đến 40 km/h khi trong máu có nồng độ cồn 159,3mg/100ml do Th đã uống rượu. Lúc này phía trước ở phần đường bên trái có 01 xe ba bánh động cơ xăng dung tích 174 cm^3, thùng xe sơn màu xanh dài 1,7 mét, rộng 1,2 mét, cao 0,9 mét (là loại xe tự chế, không được phép đăng ký, lưu hành) do chị Đoàn Thị C điều khiển đi ngược chiều, trên xe còn có chị Phạm Ngọc S (chị S ngồi ở ghế bên phải cạnh chỗ chị C ngồi điều khiển xe ba bánh). Do Th không giảm tốc độ,

không tránh về bên phải khi có xe đi ngược chiều nên cần số phía bên trái xe mô tô của Th va chạm vào đầu trước bàn để chân bên trái xe ba bánh của chị C. Sau đó phần bên trái xe mô tô của Th va chạm với cạnh thùng bên trái xe ba bánh của chị C làm xe mô tô của Th đổ về bên phải ra mặt đường, bị xe ba bánh đẩy ngược lại. Đầu ngoài giá để chân trước bên phải, đầu ngoài giá để chân sau bên phải, mặt ngoài ốp kim loại ống xả ở bên phải xe mô tô của Th cọ sát xuống mặt đường để lại vết cày dài 4,2 mét (vết số 1 trên sơ đồ hiện trường), đầu vết cách mép đường bên phải (tính theo hướng đi của Th) 1,5 mét và các cụm vết cày xước (vết số 2 trên sơ đồ hiện trường), vết mài trượt cao su màu đen (vết số 3 trên sơ đồ hiện trường) trên mặt đường. Sau khi bị xe ba bánh đẩy ngược lại, xe mô tô của Th nằm trên mặt đường (ở vị trí cuối vết 1), Th bị ngã ra đường, xe ba bánh do chị C điều khiển bị lao xuống sông Trục ở bên trái đường theo chiều đi của Th. Chị C và chị S đều bị lao xuống sông theo xe và bị mắc kẹt dưới sông. Hậu quả: Chị C chết tại hiện trường do bị đứt tủy sống vùng cổ. Chị S bị viêm họng, viêm phổi phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 30 tháng 11 năm 2017 đến ngày 11 tháng 12 năm 2017 xuất viện. Th bị thương vùng đầu, gãy xương sườn số 9, 10 bên trái, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 30 tháng 11 năm 2017 đến ngày 05 tháng 12 năm 2017 xuất viện.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu tại thời điểm lấy mẫu 15 giờ 09 phút ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, xác định nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn Th là 34.6 (159.3 mg/100mL).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 220PY/2017/TT ngày 05 tháng 12 năm 2017, Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thái Bình kết luận: Chị Đoàn Thị C bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm gãy di lệch đốt sống cổ 2, 3. Nguyên nhân chết do đứt tủy sống vùng cổ.

Đại diện gia đình bị hại chị Đoàn Thị C yêu cầu Nguyễn Văn Th bồi thường toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền là 221.700.000 đồng. Chị Phạm Ngọc S có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tích do sức khỏe đã hồi phục và không yêu cầu Th phải bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 27/CT-VKSVT ngày 06 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh

Thái Bình để xét xử đối với Nguyễn Văn Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và chấp nhận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 221.700.000 đồng.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 01 năm 2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù của Bản án số 16/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V để quyết định hình phạt chung, thời hạn tù được trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 17 tháng 11 năm 2017 đến ngày 23 tháng 11 năm 2017). Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 585, 591 Bộ luật Dân sự, chấp nhận thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu hóa giá sung công quỹ 01 xe ba bánh của chị Đoàn Thị C. Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Th đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Ông Đoàn Duy H, bà Trần Thị M và anh Lưu Quang L trình bày: Về phía gia đình giữ nguyên mức yêu cầu bồi thường là 221.700.000 đồng bao gồm chi phí mai táng, chi phí cấp dưỡng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần, ngoài ra, không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác. Về hình phạt đối với bị cáo, gia đình đề nghị HĐXX xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Th nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của Nguyễn Văn Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với diễn biến hành vi, thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi, bản kết luận giám định pháp y về tử thi xác định về nguyên nhân chết của chị Đoàn Thị C, biên bản và bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phiếu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn Th, lời khai của những người làm chứng, ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn Th có Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19 tháng 11 năm 2015. Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 30 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển số đăng ký 29Y5 - 5188 đi trên đường trục thôn 7, xã VĐ, huyện V, tỉnh Thái Bình trong tình trạng đã sử dụng rượu (trong máu có nồng độ cồn 159,3mg/100mL). Khi đến khu vực đoạn đường cong (gần chân cột điện số 6bx5 tại lề đất bên phải), đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, có xe ba bánh tự chế do chị Đoàn Thị C điều khiển đi ngược chiều nhưng Th vẫn điều khiển xe đi ở phần giữa đường, không giảm tốc độ, không tránh về bên phải nên đã xảy ra va chạm với xe ba bánh do chị C điều khiển. Hậu quả, chị C chết tại hiện trường do bị đứt tủy sống vùng cổ. Hành vi của Nguyễn Văn Th vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ và đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Các điều luật được quy định cụ thể như sau:

[3.1] Điều 8. Luật Giao thông đường bộ: Các hành vi bị nghiêm cấm

...;

8...Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở".

[3.2] Điều 17. Luật Giao thông đường bộ: Tránh xe đi ngược chiều

1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình.

...

[3.3] Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm":

...;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

...

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho những người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Hiện nay, nhà nước ta rất chú trọng đến việc đảm bảo an toàn giao thông, có nhiều biện pháp tích cực để hạn chế và giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của con người. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định. Do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo đã để xảy ra tai nạn nghiêm trọng, hậu quả làm chị Đoàn Thị C bị chết.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Th, thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn trên cũng có một phần lỗi của bị hại do chị Đoàn Thị C điều khiển xe ba bánh tự chế, không được phép đăng ký, lưu hành, khi gặp xe ngược chiều chị C cũng không cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình, do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Năm 2004, Nguyễn Văn Th bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, theo quy định của pháp luật, bản án trên đã được xóa án tích; năm 2018, Nguyễn Văn Th bị kết án về tội đánh bạc, tại thời điểm xảy ra tai nạn (ngày 30 tháng 11 năm 2017) Th chưa bị kết án về tội đánh bạc nên không xác định là tái phạm nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt. Quá trình điều tra, Th bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã. Do đó, HĐXX cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự còn quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Căn cứ tính chất mức độ của vụ án, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Bản án số 16/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn Th 01 năm 03 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng Th chưa chấp hành hình phạt tù của bản án này. Do đó, HĐXX cần tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với Th theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[9] Về bồi thường thiệt hại:

[9.1] Xét đề nghị của đại diện gia đình bị hại về việc yêu cầu Nguyễn Văn Th phải bồi thường toàn bộ thiệt hại bao gồm chi phí mai táng, chi phí cấp dưỡng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 221.700.000 đồng

là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Bị cáo chấp nhận bồi thường cho gia đình bị hại khoản tiền trên. Căn cứ quy định tại các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự, HĐXX chấp nhận thỏa thuận của các bên, buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 221.700.000 đồng.

[9.2] Đối với chị Phạm Ngọc S, sau tai nạn chị S bị viêm họng, viêm phổi phải điều trị tại bệnh viện, tuy nhiên, do sức khỏe đã hồi phục nên chị S từ chối giám định tỷ lệ thương tích và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự. Xét đề nghị của chị S là tự nguyện, do đó, HĐXX không giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng, tài sản:

[10.1] Đối với chiếc xe ba bánh có động cơ, không biển số đăng ký, cơ quan điều tra đã quản lý của chị Đoàn Thị C là xe tự chế, không được phép đăng ký, lưu hành, do đó, HĐXX cần tịch thu xử lý bán phế liệu, sung vào ngân sách nhà nước.

[10.2] Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển số đăng ký 29Y - 5188: Nguyễn Văn Th khai mua của anh Nguyễn Đình Nguyên, sinh năm 1986, ở thôn Ngô Xá, xã Nguyên Xá, huyện V vào tháng 9 năm 2017. Anh Nguyên khai anh mua lại chiếc xe trên của một người tên Tấn ở xã Phúc Thành, huyện V, tỉnh Thái Bình nhưng không xác minh được danh tính cụ thể. Kết quả xác minh đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Hải Vân, địa chỉ 1 nhà D Trương Định, Hà Nội nhưng anh Vân đã bán nhà chuyển đi nơi khác, hiện không rõ ở đâu. Qua tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Do chưa xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên nên Cơ quan điều tra tách để tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

[11] Bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo Nguyễn Văn Th, ông Đoàn Duy H, bà Trần Thị M và anh Lưu Văn A có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: M) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn

Th (tên gọi khác: M) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù tại Bản án số 16/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: M) phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 03 tháng 01 năm 2022). Bị cáo Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: M) được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ của bản án trước (từ ngày 17 tháng 11 năm 2017 đến ngày 23 tháng 11 năm 2017).

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: M) phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại chị Đoàn Thị C là ông Đoàn Duy H, bà Trần Thị M, anh Lưu Văn A số tiền 221.700.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm hai mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng). Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu xử lý bán phế liệu 01 (một) xe ba bánh có động cơ, không biển số đăng ký, để sung vào ngân sách nhà nước. (Vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 07 tháng 4 năm 2022).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: M) phải nộp 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 11.085.000 đồng (bằng chữ: Mười một triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: M), ông Đoàn Duy H và bà Trần Thị M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23 tháng 5 năm 2022). Anh Lưu Văn A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục THADS huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình/Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương